

Mấy tháng nay, người dân thành phố nhất là các bà nội trợ phải trực tiếp đối đầu với cơn sốt gạo. Giá cả leo thang đến mức chóng mặt. Chỉ trong vòng 3 tháng, gạo Nàng Hương đã tăng từ 5.500 đến 9.000đ/kg; gạo Tài Nguyên tăng từ 3.900 đến 7.000đ/kg; gạo trắng loại tốt tăng từ 3.000 đến 5.000 đ/kg, gạo trắng loại thường tăng từ 2.600 đến 4.000đ/kg. Ở một gia đình nếu mỗi tháng phải 2 lần mua gạo, mỗi lần 10kg thì người tiêu dùng đã phải trả tăng lên cả chục ngàn đồng. Trong những năm gần đây, không có mấy mặt hàng tiêu dùng thiết yếu nào mà giá cả lại gia tăng đến thế. Cơn sốt gạo đã gõ cửa "từng nhà". "Đùng" đến từng người trên phạm vi rộng lớn. Gạo tăng giá ảnh hưởng đến nhiều sản phẩm khác, làm cho mặt bằng giá tăng cao, khó có thể kiềm giữ tốc độ lạm phát ở dưới 15% như Chính phủ đã đề ra cho năm nay.

Ở thời điểm viết bài báo này, nhiệt độ của cơn sốt gạo đã tạm hạ (mặc dù giá cả lương thực tháng 10 vẫn tăng tới 4,9% trong khi chỉ số giá chung chỉ tăng 0,6%), nhưng những gì người tiêu dùng đã phải trải qua trong mấy tháng vừa rồi vẫn cần được xem xét lại, nhằm rút kinh nghiệm để phòng ngừa cho những cơn sốt khác.

Nguyên nhân nào dẫn đến tăng giá?

Giá gạo tăng phải chăng là do sản lượng lương thực giảm? Hoàn toàn không phải như vậy. Mấy năm nay, chúng ta liên tục trúng mùa, đặc biệt là ĐBSCL, vựa lúa lớn nhất của cả nước. Mặc dù có lũ lụt, nhưng dự tính năm nay, VN vẫn đạt 27 triệu tấn lương thực, là mức cao nhất từ trước đến giờ. Thế thì vì sao với đà gia tăng sản lượng như vậy, đáng lẽ

người tiêu dùng phải được mua gạo với giá rẻ hơn. Nhưng ngược lại, hàng triệu người ở lãnh vực phi nông nghiệp đã và đang phải hàng ngày chống chọi với cơn sốt giá gạo, một mặt hàng thiết yếu mà không một người VN nào lại không phải sử dụng nó trong mỗi bữa cơm gia đình.

Trước hết, một điều dễ thấy là giá cả lương thực nói chung và giá gạo nói riêng đang gia tăng trên thị trường thế giới. Thí dụ, gạo 5% tấm của VN từ 205 USD trước đây nay đã tăng lên 330 - 340 USD/tấn.

Có nguyên nhân trên là do thời tiết xấu, sản lượng lương thực ở một số nước đông dân như Trung Quốc, Indonesia, Bangladesh... đều giảm sút. Đặc biệt là Trung Quốc, với hơn 1,2 tỷ dân và đang trên đà tăng trưởng nhanh về kinh tế, hiện là một thị trường rộng lớn có khả năng hút mạnh lương thực của thế giới mà trước hết là của các nước láng giềng, trong đó có VN. Do mất mùa nặng và diện tích đất nông nghiệp bị suy giảm nhiều (hơn 1,1 triệu ha) mà sản lượng lương thực của Trung Quốc năm 1994 chỉ đạt 444,6 triệu tấn, giảm 11,9 triệu tấn so với năm 1993. Năm ngoái, Trung Quốc đã phải nhập tới 16 triệu tấn lương thực, trong đó có gần 0,6 triệu tấn gạo. Dự kiến, năm nay chỉ riêng lượng gạo nhập vào Trung Quốc phải lên tới 2,5 triệu. Theo Asiaweek, ngoài Trung Quốc, các nước nhập khẩu gạo nhiều trong năm nay là Indonesia, Hàn Quốc, Bangladesh, bình quân mỗi nước phải nhập từ 1,5 - 2 triệu tấn.

Bên cạnh đó, với mục đích thay đổi cơ cấu bữa ăn theo hướng tăng đạm ở các nước đang phát triển có nhịp độ tăng trưởng khá, chăn nuôi ngày càng trở thành một ngành quan

trọng, hút một lượng lương thực không nhỏ, càng làm cho nhu cầu lương thực trên thế giới tăng lên.

Giá lương thực thế giới tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường lúa gạo VN. Hoạt động xuất khẩu gạo mấy tháng qua trở nên sôi động hẳn lên vì cái lợi trước mắt là quá lớn. Nếu xuất 1 tấn gạo, dù giá trong nước có tăng cao, sau khi trừ mọi khoản chi phí, vẫn có lời ít nhất là 500.000đ. Chỉ cần có được 1.000 tấn gạo xuất khẩu là cầm chắc trong tay nửa tỷ đồng! Thế là một chiến lược "đàn quân" xuống mọi ngõ ngách ở ĐBSCL để mua gạo trong dân đã được triển khai ở nhiều đơn vị, kể cả những đơn vị không có giấy phép xuất khẩu. Phương châm là cứ có gạo trước đã, mọi thủ tục sẽ... tính sau. Tư thương cũng nhảy vào thị trường lúa gạo. Hiện tượng tranh mua, tranh bán càng làm cho thị trường lộn xộn và giá gạo cứ thế leo thang mỗi ngày. Kế hoạch xuất khẩu chính ngạch của ta trong năm nay vẫn là 2 triệu tấn, nhưng trên thực tế số gạo ra khỏi VN, dự tính đã cao hơn con số đó. Khó có thể nói một cách chính xác được, một khi lượng lúa gạo xuất khẩu lậu bằng con đường tiểu ngạch là khá lớn, cả ở ngã biên giới phía Bắc, cả ở ngã biên giới Tây Nam.

Giá gạo tăng, ai lợi, ai thiệt?

Giá gạo tăng, người tiêu dùng thiệt hại đã rõ. Nhưng còn người sản xuất, người nông dân "một nắng hai sương, đối mặt với đất, đối lưng với trời", người trực tiếp làm ra hạt gạo chắc phải được lợi nhiều lắm? Thực tế không phải hoàn toàn như vậy. Mặc dù giá lúa có tăng hơn so với năm ngoái nhưng lãi suất không phải là tăng lên nhiều khi tính đầy đủ chi phí các yếu tố đầu vào như phân bón,

GIÁ GẠO LEO THANG AI LỢI, AI THIẾT?

thuốc trừ sâu, công làm đất, dịch vụ tưới nước... Vì những khoản này đã tăng lên so với năm trước. Hơn thế nữa, việc xuất lậu lúa qua đường tiểu ngạch đã làm cho ngành chăn nuôi giảm sút vì giá cám tăng. Giá gạch xây dựng ở ĐBSCL cũng tăng vọt lên vì nhiều gò gạch phải giảm sản lượng hoặc ngưng sản xuất vì không có trấu đốt... Như vậy, gạo lên giá xem ra người sản xuất cũng không phải là người được lợi nhiều. Vậy ai là người được lợi nhiều nhất? Câu trả lời nằm trong sự yếu kém của ta về công tác tổ chức kinh doanh xuất khẩu gạo.

Từ chỗ chỉ có một số rất ít đơn vị được phép xuất khẩu gạo trước đây, đến nay các đầu mối xuất khẩu gạo của ta đã lên đến con số 17. Với số lượng đơn vị xuất khẩu gạo như thế cũng chưa phải là nhiều trong một cơ chế thị trường có cạnh tranh. Tuy nhiên điều đáng nói ở đây là do buông lỏng quản lý mà một số đơn vị có chức năng xuất khẩu gạo đã bán quota (dưới hình thức ký hợp đồng ủy thác) cho các đơn vị khác để nhận phí và ăn chênh lệch. Các đơn vị khác này lại không trực tiếp tổ chức thu mua, chế biến mà tiếp tục khoán ủy thác cho một đơn vị khác nữa, kể cả các công ty tư nhân... cứ như thế, hình thành một tầng lớp trung gian, lợi dụng sơ hở trong quản lý kinh doanh, xuất khẩu gạo để kiếm chênh lệch, trục lợi cho cá nhân mình, cho đơn vị mình. Xét về phía nhà nước không có lợi gì vì khoản chênh lệch đó đều có nộp vào ngân sách. Còn về phía người nông dân thì bị thiệt hơn vì họ phải bán ra với giá rẻ để bù lại khoản chênh lệch tư túi đó thay vì chỉ phải bán cho một chủ.

Đâu là giải pháp hữu hiệu?

Trước tình hình biến động giá như trên, nhà nước cũng đã áp dụng 1 số biện pháp để kiềm chế cơn sốt. Đó là khống chế lượng gạo xuất khẩu từ nay đến cuối năm và chỉ cho phép những đơn vị nào đang có gạo tồn kho mới được xuất. Nghiêm cấm xuất khẩu gạo, lúa lậu qua biên giới bằng đường tiểu ngạch. Đơn vị nào muốn vận chuyển gạo từ Nam ra Bắc phải có giấy phép của Bộ NN và CNTP cấp, trong đó phải ghi rõ số lượng chuyên chở, thời gian vận chuyển, nơi đi và nơi đến... mặc dù chỉ là những giải pháp tình thế, sự can thiệp trên đây của chính phủ cũng đã có những tác dụng nhất định. Cùng với sự xuất hiện một số loại gạo mới thu hoạch ở các tỉnh lân cận TP.HCM, giá gạo đã chững lại. Tuy nhiên giá một số loại gạo đặc sản như Nàng Hương, Tàì Nguyên... vẫn còn khá cao. Do giá gạo thế giới vẫn đang tăng cùng với hậu quả của trận lũ lụt vừa qua ở ĐBSCL, dự báo giá gạo từ nay đến cuối năm vẫn còn tăng nữa.



Để ổn định thị trường lúa gạo về lâu dài, đảm bảo lợi ích cho người tiêu dùng và người trực tiếp sản xuất, xin có một số kiến nghị sau:

1. Thực sự coi lương thực nói chung và lúa gạo nói riêng là những vấn đề "đại sự" của quốc gia. Không phải là duy ý chí mà nhiều nước trên thế giới đã và đang thực hiện chiến lược "tự túc lương thực". Nhất là VN, một nước đông dân sẽ rất yên tâm nếu chủ động được lương thực. Với ý nghĩa đó, sản xuất và kinh doanh lương thực phải theo một nguyên tắc thống nhất và tập trung nhất định. Không thể để quá nhiều đầu mối, phân tán dẫn đến tranh mua, tranh bán, tự mình làm giảm giá và đảo lộn thị trường.

2. Từng bước chấn chỉnh lại công tác xuất khẩu gạo. Chỉ cấp giấy phép xuất khẩu cho những đơn vị nào thực sự có khả năng. Kiên quyết không để xảy ra trường hợp buôn bán giấy phép giữa các đơn vị. Dần dần xóa bỏ hình thức phân phối giấy phép mà thay vào đó là bán đấu giá giấy phép trên thị trường tự do cho những đơn vị nào thực sự có khả năng, kể cả các công ty tư nhân. Làm như vậy sẽ tránh được một số tiêu cực nảy sinh trong quá trình phân phối giấy phép mà nhà nước lại thu được một khoản tiền vào ngân sách.

3. Trước mắt, để tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị kinh doanh xuất khẩu gạo, chính phủ cần giúp đỡ về vốn và cung cấp những thông tin kịp thời về diễn biến trên thị trường lúa gạo thế giới. Xây dựng kế hoạch ấn định mức xuất khẩu gạo trên cơ sở cân đối giữa lượng gạo xuất khẩu và

lượng gạo tiêu dùng trong nước xuống từng địa phương. Lâu nay, cân đối này chỉ mới thực hiện trên quy mô toàn quốc. Ở đây, cần có sự kết hợp giữa Bộ thương mại, UBKH nhà nước với các sở thương mại, UBKH tỉnh ở các địa phương.

4. Để đảm bảo lợi ích cho người sản xuất và người tiêu dùng, phải xây dựng quỹ dự trữ lương thực nhằm can thiệp trực tiếp vào thị trường lúa gạo. Sử dụng quỹ này chẳng những giúp cho người sản xuất có thể vẫn tiêu thụ được sản phẩm với giá cả phải chăng khi hạt gạo bị "ứ đọng" mà còn giúp người tiêu dùng không phải mua gạo với giá cao trong những "cơn sốt" như vừa qua.

5. Tích cực giúp đỡ nông dân về mặt thông tin và tiếp thị để họ hiểu được những diễn biến phức tạp xảy ra trên thị trường lúa gạo trong nước và thế giới, giúp họ có thể chủ động hơn trong sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, chính phủ cần xem xét lại và điều chỉnh giá cả vật tư theo hướng có lợi cho người nông dân, để họ yên tâm và biết chắc rằng mình sẽ có lợi nếu giá lúa, gạo tăng lên.

Tóm lại, tác hại của cơn sốt giá gạo vừa qua là rất lớn, đặc biệt đối với người tiêu dùng ở lĩnh vực phi nông nghiệp. Do đó, ổn định giá cả lương thực trong nước và xây dựng một chiến lược xuất khẩu lâu dài đang là mối quan tâm của nhiều người có trách nhiệm. Vấn đề này chỉ có thể được giải quyết tốt trên cơ sở điều hành thống nhất ở cấp vĩ mô và ý thức tự giác, vì lợi ích chung của các đơn vị kinh doanh xuất khẩu ■